**BẢNG ĐẶC TẢ CHUẨN KIẾN THỨC KỸ NĂNG**

**KIỂM TRA HỌC KỲ 2 – NĂM HỌC 2021 - 2022**

**MÔN: TOÁN – KHỐI 10**

**TỰ LUẬN - Thời gian: 90’**

**ĐẠI SỐ : 6 điểm HÌNH HỌC : 4 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra** | **Câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Dấu nhị thức bậc nhất  Dấu tam thức bậc hai | * Định lí về dấu của nhị thức bậc nhất. * Định lí dấu tam thức bậc hai. | **Nhận biết:**  - Áp dụng được định lí về dấu nhị thức bậc nhất, dấu tam thức bậc hai để giải bất phương trình dạng tích, thương ; các bất phương trình quy về bậc hai, bất phương trình chứa căn thức bậc hai.  - Áp dụng Định lí dấu tam thức bậc hai để tìm điều kiện cho tam thức không đổi dấu. |  | **3** |  |  |
| 2 | Công thức lượng giác | * Các khái niệm, định nghĩa, tính chất của góc và cung lượng giác. * Các công thức lượng giác. | **Nhận biết:**  - Vận dụng các công thức lượng giác để tính giá trị lượng giác của một góc.  **Vận dụng:**   * Vận dụng các công thức lượng giác để rút gọn biểu thức lượng giác và chứng minh đẳng thức lượng giác... | **2** |  | **1** |  |
| 3 | Phương trình đường thẳng | - Hiểu vectơ pháp tuyến, vectơ chỉ phương của đường thẳng, liên hệ giữa vec tơ chỉ phương và hệ số góc của đường thẳng, mối liên hệ giữa vec tơ pháp tuyến và vec tơ chỉ phương của đường thẳng.  - Hiểu cách viết phương trình tổng quát, phương trình tham số của đường thẳng, các trường hợp đặc biệt của phương trình đường thẳng.  - Hiểu được điều kiện hai đường thẳng cắt nhau, song song, trùng nhau, vuông góc với nhau .  - Biết công thức tính khoảng cách từ một điểm đến một đường thẳng; góc giữa hai đường thẳng. | **Nhận biết:**  - Viết được phương trình tổng quát, phương trình tham số của đường thẳng d đi qua điểm  và có phương cho trước hoặc đi qua hai điểm cho trước.  **Vận dụng:**  - Sử dụng được công thức tính khoảng cách từ một điểm đến một đường thẳng.  - Biết cách viết phương trình đường thẳng trong các trường hợp đặc biệt. | **2** |  |  | **1** |
| 4 | Phương trình đường tròn | - Biết được các dạng phương trình đường tròn.  - Hiểu cách viết phương trình đường tròn.  - Hiểu cách viết phương trình tiếp tuyến của đường tròn. | **Nhận biết:**  - Xác định được tâm và bán kính đường tròn khi biết phương trình đường tròn.  **Vận dụng:**  - Viết được phương trình đường tròn. | **1** |  | **1** |  |
| **Tổng** | | | | **5** | **3** | **2** | **1** |

***Ngày tháng năm 2022***